**Phát biểu của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Nguyễn Mạnh Hùng nhấn mạnh tại buổi làm việc với Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia (TĐC) ngày 28/3/2025**

**Triết lý về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (TĐC) liên quan tới quan điểm về phát triển, quản trị và đổi mới của một quốc gia. Dựa vào quan điểm phát triển, quản trị và đổi mới của Đảng và Nhà nước mà làm TĐC.

TĐC phải làm cho các tổ chức, doanh nghiệp thấy đây là đòn bẩy nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo uy tín cho họ thay vì chỉ là chi phí tuân thủ.

*\* TC là dẫn đường:* Là phương tiện dẫn dắt, dẫn đường doanh nghiệp, dẫn đường quốc gia. TC không chỉ là khuôn khổ kỹ thuật, mà phải đóng vai trò định hướng phát triển công nghệ, sản phẩm, thị trường. Quốc gia muốn phát triển tới đâu thì dùng TC để dẫn quốc gia tới đó. Quy chuẩn là sàn, cần dựa trên thực tiễn Việt Nam để ban hành. TC là đỉnh, là cái phải tiến tới, cần dựa vào TC quốc tế để ban hành. Quản lý lĩnh vực này thì phải vừa nhìn gần vừa nhìn xa.

*Đo lường để phục vụ cho đánh giá, ra quyết định, để chứng minh:* Vì người châu Á chưa trọng số liệu, cảm tính nhiều, nên Nhà nước phải có vai trò lớn trong giai đoạn đầu về đo lường. Phải xây dựng được văn hoá ra quyết định dựa trên dữ liệu, đo lường để ra quyết định, để cải tiến, đo là để cho mình ra quyết định đúng, cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ của mình, không phải cho Nhà nước, không phải chi phí tuân thủ, mà nó giống như hoạt động nghiên cứu phát triển. Xây dựng hệ sinh thái đo lường đáng tin cậy, dễ dàng tiếp cận, phục vụ mọi cấp ra ra quyết định, từ người dân, doanh nghiệp tới Nhà nước, mà Nhà nước phải là đầu tiên. Quy định mọi chính sách công đều phải có chỉ số đầu ra và công cụ đo lường. Hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận dễ dàng với dịch vụ đo lường - thử nghiệm - đánh giá đạt chuẩn quốc tế, với chi phí hợp lý.

*Chất lượng tạo niềm tin:* Chất lượng bao gồm đánh giá và thực thi quản lý chất lượng*.* Chất lượng là uy tín, là danh dự và tự hào (nhấn mạnh vào văn hoá trọng danh dự của người Việt Nam), là yếu tố cạnh tranh số 1, là sinh tồn của doanh nghiệp, là sự phát triển bền vững, là bảo vệ người tiêu dùng, cân bằng giữa tự nguyện và bắt buộc, xây dựng chất lượng phải từ khâu đầu tiên hình thành ra sản phẩm.

**Tư tưởng cốt lõi về Tiêu chuẩn hóa**

TC là nền tảng kỹ thuật cho các hoạt động kinh tế - xã hội, là một bộ phận của hệ thống thể chế quốc gia. TC đóng vai trò nền tảng và dẫn dắt trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, trong hệ thống quản trị quốc gia và năng lực quản trị quốc gia.

TC là công cụ quan trọng, động lực thúc đẩy phát triển KHCN, ĐMST và CĐS. Ngược lại, phát triển KHCN, ĐMST, CĐS cũng sẽ giúp phát triển tiêu chuẩn hóa.

TC hỗ trợ và thúc đẩy đổi mới công nghệ cao, phát triển chất lượng cao, hiện đại hoá đất nước, thực hiện khát vọng hoá rồng. TC hỗ trợ và thúc đẩy hội nhập.

Quốc gia muốn phát triển theo hướng nào thì dùng TC để dẫn dắt quốc gia theo hướng đóBởi vậy, TC phải toàn diện, bao phủ tất cả 5 lĩnh vực chính trị - kinh tế - văn hóa – xã hội – môi trường, bao phủ tất cả các ngành.

TC hoá thì lấy Nhà nước định hướng, thị trường là chủ đạo, doanh nghiệp là trung tâm, xã hội tham gia tích cực.

Chuyển đổi công tác TCH: Từ Nhà nước dẫn dắt sang cân bằng giữa Nhà nước và thị trường, đẩy mạnh xã hội hoá, mở rộng TC từ công nghiệp là chủ yếu sang toàn bộ nền kinh tế, chuyển từ số lượng sang chất lượng.

Nhằm vào mục tiêu nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thúc đẩy phát triển chất lượng cao, dựa trên KHCN, ĐMST và CĐS, thúc đẩy các mô hình phát triển mới, tăng trưởng kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống người dân.

Làm TC thì đầu tiên là làm TC cho ngành TĐC.

Chiến lược quốc gia đang tập trung vào đâu, trọng tâm của Đảng, Nhà nước đang tập trung vào đâu, xã hội có vấn đề nổi cộm gì thì TCH tập trung vào đó. Lúc này chủ trương của Đảng đang tập trung vào tăng trưởng 2 con số; tăng trưởng chất lượng cao; tăng trưởng dựa trên KHCN, ĐMST, CĐS; làm chủ các công nghệ chiến lược; phát triển các ngành công nghiệp chiến lược; nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; nâng cao chất lượng cuộc sống người dân; tinh gọn bộ máy (giảm bộ, giảm tỉnh, giảm xã, bỏ huyện); giải quyết vấn đề của 2 đô thị có độ nén cao là Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; ô nhiễm môi trường; nhà máy điện hạt nhân; năng lượng xanh; nâng cao năng lực quản trị quốc gia; đào tạo nhân lực chất lượng cao.

Làm TC là để nó đi vào cuộc sống được. Vậy phải đo lường được việc này, TĐC phải coi đây là mục tiêu của TCH.

TCH là để góp phần phát triển đất nước, góp phần tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh, chất lượng cuộc sống người dân. Vậy, cũng phải đo lường được tác động này.

Xây dựng chỉ tiêu đầu ra cho mọi chính sách và đo lường, công bố công khai là yêu cầu của quản trị quốc gia.

**Về mối quan hệ giữa Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng**

TC là đặt ra yêu cầu. Đo lường là thu thập dữ liệu liên quan đến TC. Chất lượng (CL) là đánh giá sự phù hợp TC và thực thi việc tuân thủ TC. Còn một công đoạn nữa là cải tiến chất lượng.

Nếu nhìn theo góc nhìn này thì TĐC là Plan – Do – Check - Act. Plan là làm TC. Do là tạo ra sản phẩm/dịch vụ. Check là đo lường, đánh giá. Act là quản lý chất lượng (giám sát, xử lý, cải tiến). Khi đó TĐC là một khâu khép kín, liên tục hoàn thiện. Nếu không tư duy theo cách này thì TĐC không bao giờ tốt lên được. TĐC hiện nay đang là các khâu rời rạc.

*Về ĐL.* Trong 3 khâu trên thì ĐL có lẽ là khâu yếu nhất. Hạ tầng về đo lường, thử nghiệm, kiểm định còn thiếu và yếu, nhất là ở địa phương. Đo lường hiệu quả chính sách là khâu rất yếu, còn sơ sài, mang tính hình thức nên rất thiếu dữ liệu tin cậy. Thiếu hoạt động đánh giá độc lập của bên thứ 3, thiếu niềm tin xã hội vào kết quả đánh giá. Doanh nghiệp ít sử dụng đo lường để đánh giá sản phẩm của mình, mà đánh giá cảm tính, trực quan là nhiều, ít dựa vào số liệu. Đây là đặc điểm văn hoá. Muốn sửa nó thì phải có cách. Ví dụ, các chỉ số đưa ra phải trực quan, gần gũi, dễ cảm nhận, như thời gian chờ khám bệnh trung bình dễ hiểu hơn chất lượng dịch vụ y tế. Tích hợp ĐL vào quy trình, vào trong hành động, để không thể làm tiếp nếu không tiến hành đo lường. Công bố chất lượng thông qua các con số đo lường. Truyền thông ĐL là để làm cho mình tốt lên, không phải cho quản lý nhà nước, không phải chi phí tuân thủ mà là chi phí nghiên cứu và phát triển.

*Về chất lượng*. Chất lượng thì ngoài đánh giá sự phù hợp, còn một khâu rất quan trọng là thực thi việc tuân thủ các TC (hoặc quy chuẩn) chất lượng đã được xác lập từ trước. Chất lượng liên quan nhiều đến người tiêu dùng, người dân. Việc bảo vệ người tiêu dùng phải là nội dung quan trọng trong Luật Chất lượng. Phải bảo vệ người tiêu dùng tốt hơn. Doanh nghiệp phải có cơ chế bồi thường rõ ràng nếu có lỗi. Cân nhắc có quỹ bảo vệ người tiêu dùng.

Quản lý chất lượng là kiểm soát chất lượng. Tăng cường giám sát thực thi, kiểm tra chất lượng nghiêm hơn, siết chặt hàng hoá nhập khẩu, hàng trên sàn TMĐT, hàng kém chất lượng, hàng giả, hàng nhái. Nhà nước đầu tư hệ thống giám sát mạnh hơn, đặc biệt đối với các sản phẩm có rủi ro cao như thực phẩm, dược phẩm. Sàn TMĐT phải chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm bán trên sàn.

Xử lý vi phạm nghiêm minh hơn, nâng cao mức phạt để răn đe (hàng chục tỷ đồng), vi phạm nghiêm trọng là phạt tù. Vi phạm nhiều lần là cấm kinh doanh, bổ sung hình phạt rút giấy phép kinh doanh, công khai danh sách doanh nghiệp vi phạm để bảo vệ người tiêu dùng.

Hỗ trợ doanh nghiệp trong việc tuân thủ chất lượng, nhất là doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp xuất khẩu. Hỗ trợ hoạt động chứng nhận TC, kiểm định sản phẩm, hướng dẫn, hỗ trợ tài chính, ưu đãi thuế cho doanh nghiệp đầu tư vào hệ thống kiểm soát chất lượng, tài trợ chi phí chứng nhận tiêu chuẩn ISO, JIS cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, khấu trừ thuế cho các chi phí kiểm tra chất lượng.

Chất lượng thì không chỉ là chất lượng sản phẩm, hàng hoá mà còn chất lượng dịch vụ, chất lượng quản trị quốc gia.

**Mục tiêu của TC**

Nâng cao gấp đôi trình độ TC hoá. Thời gian xây dựng 1 TC quốc gia xuống dưới 12 tháng. Hài hoà TC quốc tế thì nhanh hơn nữa.

Tăng mức độ mở của TC. Tỷ lệ hài hoà TC quốc tế từ 60% lên 80%.

**Mối quan hệ giữa TC và KHCN, ĐMST, CĐS**

*TCH các hoạt động KHCN, ĐMST, CĐS.*

*Xây dựng TC trong các lĩnh vực công nghệ chiến lược, công nghệ mới*. TC hoá trong các lĩnh vực AI, tính toán lượng tử, công nghệ sinh học, IT, CNS, dữ liệu lớn, chuỗi khối, y tế, năng lượng mới, đường sắt cao tốc, năng lượng hạt nhân, robot, xe điện, xe tự lái.

*Nâng cao chất lượng TC thông qua đổi mới công nghệ làm TC*. Tăng chi KHCN cho nghiên cứu TC, coi TC như một bộ phận của KHCN, ĐMST, CĐS. Tăng đầu tư công nghệ cho công tác tiêu chuẩn. Xây dựng các nền tảng số dùng chung cho công tác TC.

*Hoàn thiện cơ chế chuyển đổi kết quả KHCN thành TC*. Hoàn thiện cơ chế đánh giá và hỗ trợ của Nhà nước trong quá trình chuyển đổi kết quả KHCN thành TC, thúc đẩy TC hoá đối với các lĩnh vực như quản lý công nghệ, dịch vụ đánh giá kết quả KHCN. TC là một bộ phận của KHCN, ĐMST, CĐS.

**TCH một số ngành ưu tiên**

*1) Ngành công nghiệp.* TCH để củng cố nền tảng phát triển các ngành công nghiệp. Xây dựng TC linh kiện, quy trình sản xuất, vật liệu nền tảng và công nghệ nền. Nghiên cứu và ứng dụng các TC cơ bản và phổ biến. TCH để tối ưu hoá và nâng cấp ngành công nghiệp. Dẫn dắt sự phát triển nhanh chóng và lành mạnh của sản phẩm mới, mô hình kinh doanh mới và ngành nghề mới. Tăng cường tính ổn định của chuỗi cung ứng và năng lực cạnh tranh tổng thể của các ngành công nghiệp. Thúc đẩy nâng cao chất lượng và hiệu quả cơ sở hạ tầng mới. TCH cơ sở hạ tầng mới.

*2) Phát triển số.* TC về Dịch vụ chứng thư số, về làng số, xã số, trung tâm điều hành thông minh, giao thông thông minh, đô thị thông minh, thành phố thông minh. TC về dữ liệu.

*3) ĐMST.* TC về đổi mới công nghệ. TC về mở rộng đường biên công nghệ. TC về ĐMST. TC về vườn ươm. TC về quỹ đổi mới công nghệ, quỹ đầu tư mạo hiểm.

*4) KHCN.* TC về tổ chức KHCN. TC về các hoạt động KHCN.

*5) Phát triển xanh.* Xây dựng TC về trung hoà carbon. TC về bảo vệ môi trường và hệ sinh thái. Thúc đẩy sử dụng tài nguyên thiên nhiên tiết kiệm và hiệu quả. Củng cố nền tảng TCH cho sản xuất xanh. Tăng cường vai trò định hướng của TCH trong tiêu dùng xanh.

*6) TC hoá xây dựng nông thôn, thành thị và xã hội.* Thúc đẩy xây dựng TC trong phát triển nông thôn. Thúc đẩy xây dựng TC đô thị hoá kiểu mới. Thúc đẩy TC trong quản lý hành chính và quản trị xã hội. Tăng cường TC về an toàn công cộng. Thúc đẩy xây dựng TC dịch vụ công cơ bản. Nâng cao TC đảm bảo chất lượng cuộc sống.

*7) Quản trị quốc gia*. Xây dựng TC về quản trị quốc gia, TC về xây dựng chính sách.

**Đổi mới hoạt động TC hoá**

*Cơ cấu tối ưu.*Tối ưu hoá cơ cấu giữa Nhà nước và thị trường, giữa bắt buộc và tự nguyện, giữa ngành và địa phương. Sự công nhận lẫn nhau giữa TC của Nhà nước và của thị trường. Ủy ban TĐC phải ra được cơ cấu này cho từng giai đoạn. Cơ cấu mà đúng thì đó là sự phát triển bền vững. Làm quản lý thì phải định hướng đúng cơ cấu ngành mình.

*Thúc đẩy doanh nghiệp làm TC.* Thúc đẩy doanh nghiệp làm, dạy họ làm. Tối ưu hoá quy trình làm. Ban hành TC về làm TC trong doanh nghiệp.

*Tích hợp TC vào đo lường và chất lượng.* Tích hợp TC vào cơ sở hạ tầng chất lượng quốc gia, đo lường quốc gia.

*Tăng cường ứng dụng các TC vào cuộc sống hàng ngày.* Áp dụng TC trong mua sắm. TC hoá các hợp đồng, các điều khoản mẫu.

*CĐS toàn bộ hoạt động TCH.* CĐS để nhanh hơn, thông minh hơn, chất lượng hơn, công khai, minh bạch hơn, giám sát tốt hơn và để giảm tải cho cán bộ, nhân viên.

*Tích hợp TC vào các lĩnh vực của Bộ.* TC trong nghiên cứu khoa học, trong phát triển công nghệ, trong đổi mới công nghệ, trong khởi nghiệp sáng tạo, trong hoạt động các quỹ, trong bảo vệ sở hữu trí tuệ, trong hoạt động bưu chính, viễn thông, trong CĐS, trong công nghiệp công nghệ số...

**Xây dựng các nền tảng phát triển TCH**

*Nâng cao năng lực hỗ trợ kỹ thuật cho TCH,* như: Phòng thí nghiệm quốc gia, thư viện tiêu chuẩn.

*Phát triển mạnh mẽ ngành dịch vụ TCH*: TC, đo lường, chứng nhận và kiểm nghiệm. TC là cầm cân nảy mực, do vậy, phải coi đây là ngành dịch vụ đặc biệt, khi phát triển kinh doanh trong lĩnh vực này phải rất chú ý vấn đề chuẩn mực, đạo đức nghề nghiệp. Tăng cường đào tạo của Nhà nước cho ngành dịch vụ này. Tăng cường xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao, nhân tài trong lĩnh vực TCH. Muốn vậy, phải biến ngành dịch vụ này thành ngành dịch vụ chất lượng cao.

*Tạo môi trường xã hội thuận lợi cho TCH*. Hưởng ứng mạnh mẽ Ngày TC Thế giới, coi đây là Ngày TC quốc gia. Truyền thông, xây dựng văn hoá TĐC.

*Hoàn thiện các chính sách hỗ trợ của Nhà nước.* Hỗ trợ tài chính, nhân lực và khen thưởng. Lấy ngân sách nhà nước làm định hướng, nhưng khuyến khích xã hội hoá. TĐC là một bộ phận của KHCN, ĐMST, CĐS, vì nó thúc đẩy lĩnh vực này, vậy sẽ lấy ngân sách cho TĐC từ ngân sách KHCN, ĐMST, CĐS.

**Hoàn thiện hệ thống đo lường, đánh giá hiệu quả đầu ra, thống kê, khảo sát hoạt động TCH**

*Công tác đo lường, đánh giá*. Muốn quản lý được thì phải đo lường, đánh giá được. Phải có số liệu về lĩnh vực TC. Trong tháng 4/2025, phải ban hành bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động TCH. Tiến hành đo lường, đánh giá và công khai kết quả.

*Xây dựng cơ sở dữ liệu về TC*.

*Các quy định về online:* Kết nối online, báo cáo online phải được luật hoá. Dùng AI để phân tích, đánh giá, cảnh báo.

*Ngân sách cho khảo sát*. Hoạt động khảo sát ít được quan tâm, nay phải coi là hoạt động thường xuyên, có ngân sách thường xuyên, hàng năm cho công tác khảo sát.